| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **05**/2021/HS-PT
Ngày: 14-01-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Võ Minh Diệp**.

*Các Thẩm phán*: Ông **Trần Thế Cẩm**;

Ông **Nguyễn Văn D**.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông **Lê Hoàng Tiến** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:*** Bà **Trương Thị Minh Hậu** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 251/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Kiều Minh H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo:

**Kiều Minh H** *(Tên gọi khác: **Tèo**)*, sinh năm 1992; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khối phố B, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Xây dựng; con ông Kiều Văn K, sinh năm 1952 và bà Bùi Thị Th, sinh năm 1959; tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/10/2019, sau khi đi nhậu về bị cáo Kiều Minh H, anh Bùi Quang H1 và chị Nguyễn Thị H2 về nhà anh Huỳnh Tấn Ph *(thuộc khối phố Q, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam)* tiếp tục nhậu. Khoảng 30 phút sau, anh Nguyễn Văn D cũng đến nhậu. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, vợ anh Ph gọi anh Ph đi lấy nước để vợ nấu bún. Lúc này, giữa bị cáo Kiều Minh H và anh Nguyễn Văn D có lời qua tiếng lại cãi vã nhau liên quan đến việc uống bia. Sau đó, bị cáo Kiều

Minh H đứng dậy đi xuống nhà dưới của anh Ph. Khi quay lên lại bàn nhậu thì thấy anh Nguyễn Văn D đang gọi điện thoại cho ai đó nên bị cáo H nghĩ anh D gọi người đến đánh mình. Bị cáo Kiều Minh H đi tới nói *"Mi nói ai say"*, rồi cầm ly thủy tinh *(loại chấm bi nhiều màu dùng để uống bia)*, cùng lúc anh D đứng dậy thì bị cáo H dùng ly trên tay phải đánh theo hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ phải sang trái trúng vào vùng đầu bên phải của anh D gây thương tích. Tiếp đó, bị cáo H và anh D ôm nhau giằng co, bị cáo H lùi lại cúi xuống nhặt tiếp một cái ly thủy tinh khác *(loại chấm bi nhiều màu dùng để uống bia)* cầm ly trên tay phải đánh từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ phải sang trái trúng vào vùng mặt bên phải của anh D gây thương tích. Anh Nguyễn Văn D được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Đức. Ngày 31/12/2019, anh Nguyễn Văn D làm đơn tố cáo hành vi gây thương tích của bị cáo Kiều Minh H đến Công an thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Kết luận giám định thương tích số: 164/GĐTT.20 ngày 15/5/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam thì anh Nguyễn Văn D bị thương tích với tỷ lệ là 14%, theo phương pháp cộng dật lùi, với các thương tích chi tiết như sau:

- Vùng thái dương phải có ba vết rách da đã lành sẹo tập trung trên diện dài 5cm, vết phía trước dài 2,5cm, rộng 0,2cm; vết giữa dài 1cm, rộng 0,2cm; vết phía sau dài 2cm, rộng 0,2cm. Các vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng từ phải sang trái. Tỷ lệ thương tích: 03%.

- Bên phải sống mũi đến bờ dưới hốc mắt phải có vết rách da và cơ đã lành sẹo dài 4,5cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên, lực tác động tương đối mạnh. Hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái. Tỷ lệ thương tích: 03%.

- Gãy xương chính mũi đã được phẫu thuật nâng chỉnh hình tạm ổn. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên, lực tác động tương đối mạnh. Hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái. Tỷ lệ thương tích: 09%.

Vật chứng vụ án: Đối với 02 ly thủy tinh *(loại chấm bị nhiều màu, có chiều cao khoảng 08cm, đường kính miệng ly khoảng 6,5cm)* bị cáo H dùng để gây thương tích cho anh Nguyễn Văn D, 02 ly thủy tinh đã bị vỡ, vợ chồng anh Huỳnh Tấn Ph đã dọn dẹp và bỏ vào thùng rác nên Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ được.

Về phần dân sự: Bị cáo Kiều Minh H bồi thường cho anh Nguyễn Văn D số tiền 5.000.000 đồng, anh D không yêu cầu gì thêm. Đối với 02 *(Hai)* ly thủy tinh vợ chồng anh Huỳnh Tấn Ph không yêu cầu đền bù nên không xem xét.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Kiều Minh H phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Xử phạt bị cáo Kiều Minh H 01 *(Một)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 05/10/2020, bị cáo Kiều Minh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Bị cáo Kiều Minh H có hành vi dùng 02 ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm đánh anh Nguyễn Văn D gây thương tích với tỷ lệ 14%. Do đó, bị cáo Kiều Minh H bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án và xử phạt 01 năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* là có căn cứ và đúng pháp luật. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo Kiều Minh H có cha ruột là người có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Người phạm tội là người có công với cách mạng hoặc là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ"* quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* đối với bị cáo H là không đúng, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhưng xét thấy bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ và mức hình phạt trên là phù hợp, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kiều Minh H, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Kiều Minh H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, việc kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Kiều Minh H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác được chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/10/2019 tại nhà anh Huỳnh Tấn Ph *(thuộc khối phố Q, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam)*, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong việc uống bia, bị cáo Kiều Minh H dùng 02 ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nguyễn Văn D với tỷ lệ thương tích là 14%. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Kiều Minh H về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy

định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Kiều Minh H thì thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, đồng thời áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để làm căn cứ xử phạt bị cáo Kiều Minh H 01 năm tù, mức án dưới khung hình phạt bị truy tố là có cơ sở và đúng pháp luật. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ *"Người phạm tội là người có công với cách mạng hoặc là cha, mẹ, vợ chồng, con của liệt sĩ"* quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* là không chính xác nên cấp phúc thẩm loại bỏ tình tiết giảm nhẹ này đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Xét các quyết định của bản án sơ thẩm là phù hợp, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nên giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét nên đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Kiều Minh H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kiều Minh H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 43/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam về phần hình phạt.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Xử phạt bị cáo **Kiều Minh H** 01 *(Một)* năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Kiều Minh H phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án *(ngày 14/01/2021)*.

***Nơi nhận:***
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***(Đã ký và đóng dấu)***

**Võ Minh Diệp**